

Ngày 30/09/2025	11,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	13.3%	9.3%	11.3%

	Q3/25	
ROE	7.8%	+/- YoY ▼ 2.0%

	Q3/25		
DT thuần	94.8	QoQ ▼ 22.2 ▼ 18.9%	YoY ▲ 31.5 ▲ 49.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	234	YoY ▲ 24.0 ▲ 11.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	12.8	QoQ ▼ 3.00 ▼ 19.1%	YoY ▼ 1.10 ▼ 8.1%
	tỷ VNĐ		

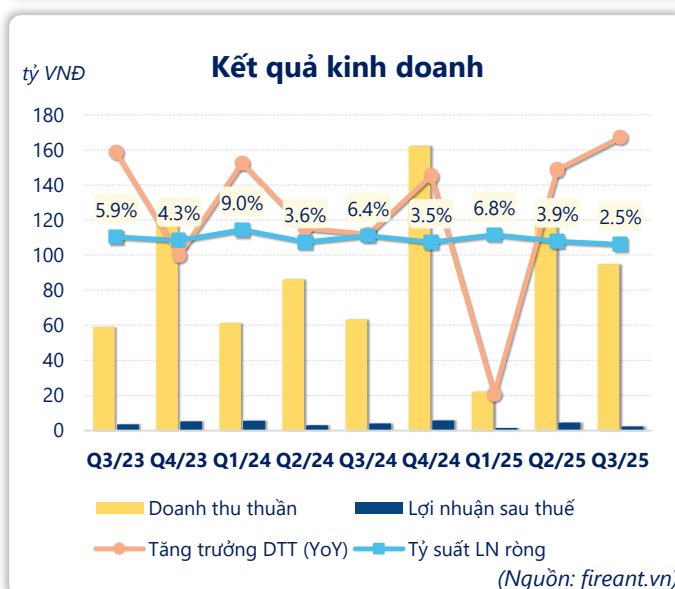
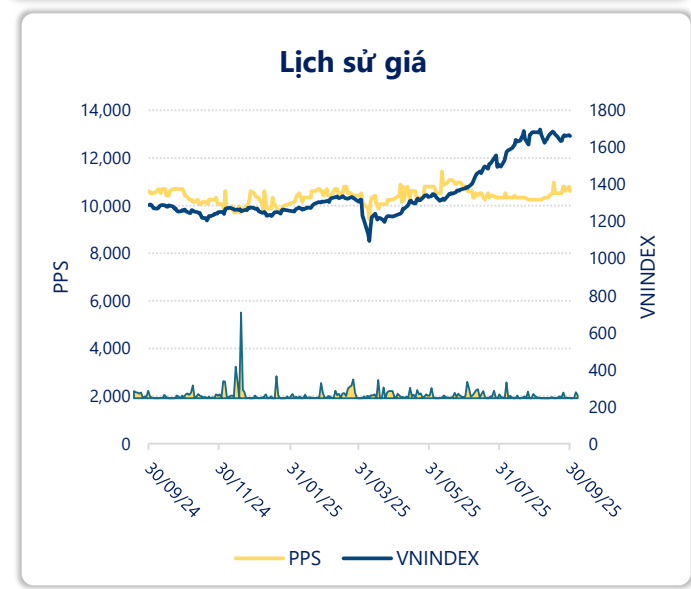
	9T 2025	
LN gộp	37.7	YoY ▼ 2.30 ▼ 5.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	3.04	QoQ ▼ 2.71 ▼ 47.1%	YoY ▼ 3.53 ▼ 53.7%
	tỷ VNĐ		

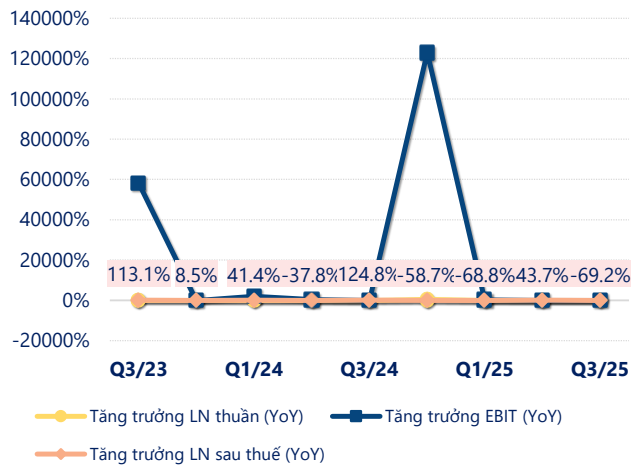
	9T 2025	
LN thuần	10.7	YoY ▼ 6.70 ▼ 38.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.40	QoQ ▼ 2.19 ▼ 47.7%	YoY ▼ 1.64 ▼ 40.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	8.50	YoY ▼ 4.20 ▼ 33.0%
	tỷ VNĐ	

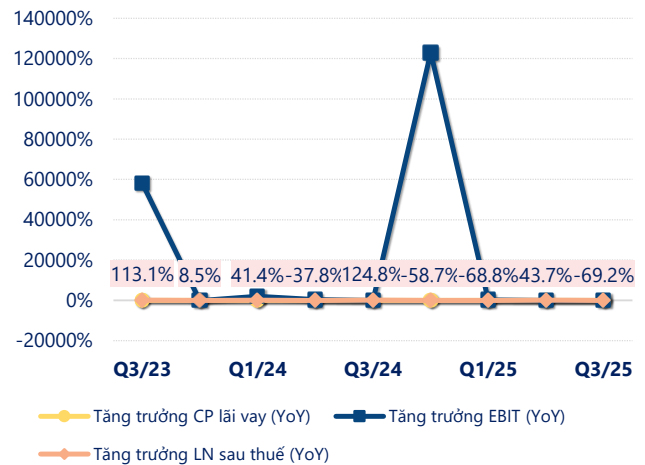


Tăng trưởng lợi nhuận



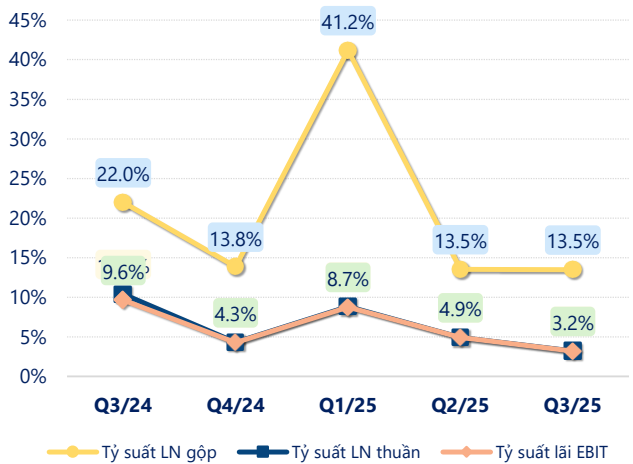
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



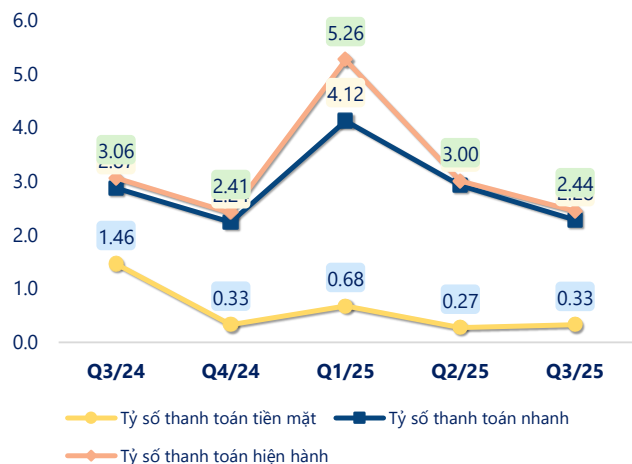
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



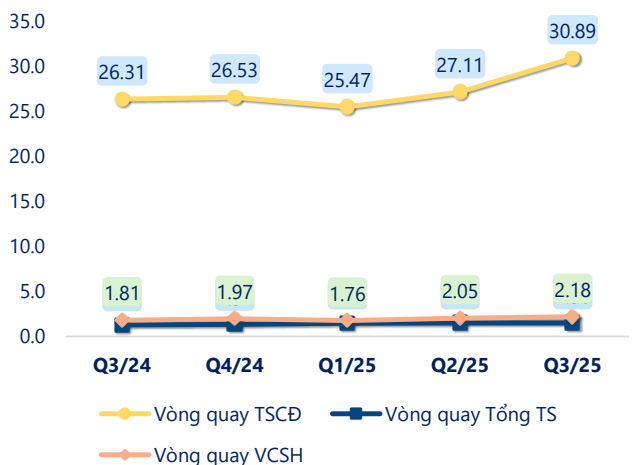
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



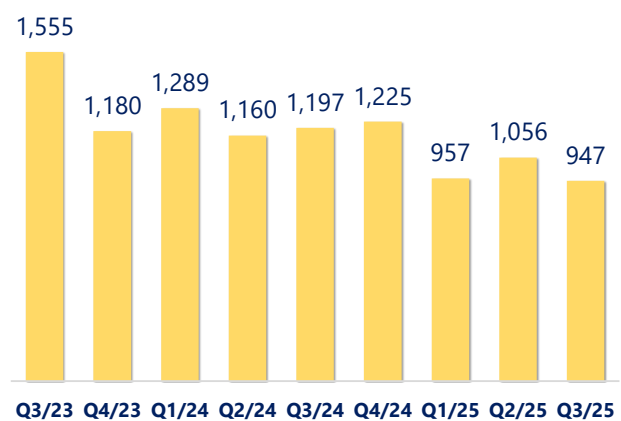
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	94.8	63.3	49.8%	234	210	11.1%
Giá vốn hàng bán	82.1	49.4	66.1%	196	170	15.1%
Lợi nhuận gộp	12.8	13.9	-8.1%	37.7	40.0	-5.8%
Doanh thu HĐTC	0.32	0.65	-50.4%	1.49	2.32	-36.1%
Chi phí TC	0	0.03	-100%	0	0.03	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.03	-100%	0	0.03	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	10.1	7.94	26.7%	28.4	24.9	14.4%
LN thuần từ HĐKD	3.04	6.57	-53.7%	10.7	17.4	-38.4%
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.51	96.5%	-0.04	-0.55	92.0%
LN trước thuế	3.03	6.06	-50.1%	10.7	16.9	-36.6%
Lợi nhuận sau thuế	2.40	4.04	-40.5%	8.50	12.7	-33.0%
LNST của CĐ cty mẹ	2.40	4.04	-40.5%	8.50	12.7	-33.0%

(Nguồn: fireant.vn)

